TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRƯNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 20/2021/HSST
Ngày 29/01/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội dồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Liên Sơn**
Hội thẩm nhân dân: Ông **Đoàn Xuân Miễn**
Ông **Đinh Thiện Tụy**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Thanh Thủy-** Thư ký Tòa án.
- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:*** Bà **Vũ Thị Thu Hà**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2021/HSST ngày 08/01/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/QĐXX -ST ngày 17/01/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Tùng V- Sinh 1999; HKTT: tổ 114, khu 10B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ở: Số 8, ngách 7, ngõ H I, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Họ tên bố: Nguyễn Văn V; Họ tên mẹ: Phạm Thị Hoàng G; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bắt tạm giữ ngày 12/6/2020, đến ngày 19/6/2020 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Vắng mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Đức T và Luật sư Hồ Thị T- Luật sư Văn phòng Luật sư L, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

Người đại diện của bị cáo: bà Phạm Thị Hoàng G- Sinh 1970; ông Nguyễn Văn V- Sinh 1968; Cùng trú tại: tổ 114 Khu 10B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; (Vắng mặt)

Bị hại: **Công ty Cổ phần thế giới di động**; Trụ sở: 128 Trần Quang K, phường T, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt)

Ủy quyền cho ông Trần Anh T- Nhân viên Cửa hàng chi nhánh Công ty cổ phần thế giới di động; Địa chỉ kinh doanh: số 456 phố B, phường B, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền mua điện thoại di động để sử dụng, Nguyễn Tùng V nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Khoảng 09 giờ ngày 11/6/2020, Nguyễn Tùng V đi từ nhà đến cửa hàng Thế giới di động số 456 phố Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, để xem điện thoại di động. Sau khi quan sát, V yêu cầu nhân viên cửa hàng cho xem điện thoại di động Iphone 11 Promax màu xanh, 256GB đang bày trên kệ, trong tủ kính. Khi xem xong điện thoại, V đồng ý mua. Chị Nguyễn Thanh T (nhân viên bán hàng) đã mang điện thoại V chọn, đến quầy thu ngân rồi mời V ra làm thủ tục thanh toán tiền. Khi đến quầy thu ngân, V đề nghị mua thêm 01 bộ tai nghe bluetooth, nhãn hiệu Anker. Khi nhân viên bán hàng mang thêm bộ tai nghe ra quầy thu ngân để cùng với điện thoại, V đứng dậy hai tay cầm điện thoại và bộ tai nghe định bỏ chạy thì bị anh Trần Anh T (quản lý cửa hàng) giữ lại yêu cầu thanh toán tiền. V nói là đã có người trả tiền rồi, sau đó bỏ chạy. V chạy được khoảng 02m(chưa ra khoỉ cửa hàng) thì bị anh T kết hợp với Công an phường Trương Định đang làm nhiệm vụ gần đó bắt giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 25/6/2020, Hội đồng định giá đã kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu xanh, 256GB; 01 bộ tai nghe bluetooth, nhãn hiệu Anker, có tổng giá trị 38.190.000đ(Ba mươi tám triệu một trăm chín mươi nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, V khai nhận hành vi phạm tội. Gia đình V có đơn trình bày về tình trạng sức khỏe tâm thần của V, đề nghị cho V đi giám định tâm thần.

Tại Kết luận giám định tâm thần ngày 21/10/2020, Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và thời điểm giám định, Nguyễn Tùng V bị bệnh rối loạn phân liệt. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F21. Tại các thời điểm trên, bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả tài sản cho anh Trần Anh T, đại diện ủy quyền của Công ty cổ phần thế giới di động. Anh T không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 412/CT/VKS-HBT ngày 31/12/2020, VKSND quận Hai Bà Trưng đã truy tố Nguyễn Tùng V về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo, người đại diện, người bào chữa vì những người tham gia tố tụng nêu trên đang bị cách ly tại tỉnh Quảng Ninh theo lệnh phong tỏa tỉnh Quảng Ninh để ngăn chặn dịch Covid. Họ đều có đơn đề nghị được xét xử vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 tiến hành phiên tòa vắng mặt bị cáo, người đại diện, người bào chữa.

Viện kiểm sát căn cứ lời khai thừa nhận của các bị cáo trong quá trình điều tra; Căn cứ lời khai của người bị hại, người làm chứng, băng ghi hình tại cửa hàng thế giới di động; Căn cứ Kết luận định giá tài sản, đã xác định bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội Cướp giật tài sản.

Sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 171, điểm s, q khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Nguyễn Tùng V từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cướp giật tài sản; Thời gian thử thách của án treo là 36 đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Về dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không xét.

Bản Luận cứ bào chữa cho bị cáo của Luật sư gửi Hội Đồng xét xử: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo quy định tại điểm h, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Để xét xử bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 28/01/2021: bị cáo Nguyễn Tùng V xác nhận có tội, tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quan điểm bào chữa của Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo: Vào thời điểm mở phiên tòa xét xử, bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo đang thực hiện cách ly xã hội tại tỉnh Quảng Ninh để phòng chống dịch Covid, không thể tham dự phiên tòa. Bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận yêu cầu xét xử vắng mặt của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Xét hành vi của bị cáo: Căn cứ lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; Căn cứ lời khai của bị hại, người làm chứng, hình ảnh camera giám sát tại cửa hàng điện thoại; Bản kết luận định giá trong tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 11/6/2020, Nguyễn Tùng V đã đến cửa hàng Thế giới di động số 456 phố Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, để xem điện thoại di động. Sau khi nhân viên cửa hàng đang làm thủ tục thanh toán tiền 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu xanh, 256GB; 01 bộ tai nghe bluetooth, nhãn hiệu Anker, có tổng giá trị 38.190.000đ(Ba mươi tám triệu một trăm chín mươi nghìn đồng) thì V cầm điện thoại và tai nghe bỏ chạy được khoảng 20(chưa ra khỏi cửa hàng), thì bị các nhân viên cửa hàng kết hợp với Công an phường Bạch Mai đang làm nhiệm vụ bắt giữ.

Hành vi giật tài sản, bỏ chạy của Nguyễn Tùng V là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân, gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cướp giật tài sản. Tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Kết luận giám định tâm thần ngày 21/10/2020, Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và thời điểm giám định, Nguyễn Tùng V bị bệnh rối loạn phân liệt. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F21. Tại các thời điểm trên, bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Hội đồng xét xử căn cứ điểm s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Quyết định hình phạt: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, đang là sinh viên năm cuối Đại học Bách Khoa Hà Nội, hành vi phạm tội bột phát, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng,

có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51. Vì vậy cần thiết cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội để trở thành công dân tốt, không cần thiết phải xử phạt tù giam đối với bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Biện pháp tư pháp: bị hại đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không xem xét.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo, người đại diện bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo, Bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 171, điểm s, q khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 290, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Xử phạt Nguyễn Tùng V **18**(Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cướp giật tài sản. Thời gian thử thách của án treo là **36**(Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Biện pháp tư pháp: Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không xem xét.

*Về án phí***:** bị cáo Nguyễn Tùng V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người đại diện cho bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Liên Sơn

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
-VKSND Q. Hai Bà Trưng;
- THA Q. Hai Bà Trưng;
- Công an Q. Hai Bà Trưng;
- Bị cáo;Bị hại;Luật sư; người đại diện;
- Lưu hồ sơ.